TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 279/2026/QĐST-HNGĐ.	*Mai Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 382/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc A, sinh ngày 01/10/2003. Số căn cước công dân: 014303008xxx.Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản P, xã P, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lê Văn S, sinh ngày 14/9/1998. Số căn cước công dân: 014098009xxx. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: Bản P, xã P, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Ngọc A và anh Lê Văn S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Ngọc A và anh Lê Văn S thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Lê Ngọc A tự nguyện chịu toàn bộ án phí xin ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000651 ngày 05 tháng 6 năm 2026 tại Phòng thi hành án Dân sự khu vực 4 – Sơn La; Chị Ánh được trả lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4- Sơn La;
- TAND tỉnh sơn La;
- Phòng Thi hành án khu vực 4;
- Các đương sự;
- UBND xã P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Văn Hải